TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày: 19-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn

2. Bà Tạ Thị Thế.

- Thư ký Tòa án: bà Lê Thị Thu Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Ngô Thị L, sinh ngày 25/02/1976, tại huyện NQ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: số nhà A, đường QT, tổ B, phường BS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Ngô Văn T và bà Bùi Thị Nh; có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bị Công an thị xã Tam Điệp (nay là thành phố Tam Điệp) xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 ngày 26/12/2013, chấp hành xong ngày 27/12/2013 (được coi như chưa bị xử phạt hành chính); bị tạm giữ từ ngày 05/10/2020 đến ngày 11/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Thị Kh, sinh ngày 20/9/1960 tại huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ C, phường BS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nghỉ hưu; trình độ học vấn: 7/10; con ông: Nguyễn Văn C và bà An Thị H; có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 05/10/2020 đến ngày 11/10/2020

được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

3. Nguyễn Thị H, sinh ngày 03/7/1970 tại TĐ, Ninh Bình; nơi cư trú: tổ D, phường TB, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; con ông Nguyễn Văn Th và bà Dương Thị L; có chồng và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/10/2020 đến ngày 11/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

4. Tống Thị Th, sinh ngày 09/10/1989 tại huyện NS, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKHKTT: tổ dân phố ĐC, phường YB, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nơi tạm trú: đường CL, thôn TH, xã QS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Tống Văn H và bà Phạm Thị V; có chồng và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/10/2020 đến ngày 11/10/202 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

5. Nguyễn Thị H1, sinh năm 1968 tại huyện KS, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: số nhà Đ đường QT, tổ E, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; con ông Nguyễn Xuân T và bà Đặng Thị H; có chồng và 02 con; tiền án, tiền sự: không; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

- *Người làm chứng:* ông Trương Tuấn L1 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/10/2020, sau khi ăn sáng xong Nguyễn Thị Kh, Tống Thị Th và Nguyễn Thị H1 về nhà H1 ở tổ 2, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp hát karaoke. Trong quá trình hát Kh gọi cho ông Trương Tuấn L1, sinh năm 1960, trú tại thôn TH, xã QS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình và Nguyễn Thị H; H1 gọi cho Ngô Thị L đến hát cùng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H1 và L1 đi xuống khu bếp; cùng lúc này L nảy sinh ý định đánh phỏm ăn tiền. L rủ Kh, Th H cùng đánh; cả 03 người đồng ý rồi L, Kh, H đi vào phòng ngủ nhà H1. L, H ngồi xuống nền phòng còn Kh đến kệ tủ lấy 01 túi ni lông bên trong đựng 10 bộ bài tú lơ khơ chưa sử dụng đem đến vị trí L, H. Kh ngồi xuống nền phòng, bỏ túi ni lông xuống cạnh chỗ ngồi rồi lấy 01 bộ bài tú lơ khơ ra bóc trộn đều và chia thành 04 phần. Th từ phòng khách đi vào phòng ngủ thấy Kh, L, H đang ngồi ở nền phòng; Kh đang chia bài thì Th ngồi xuống cạnh Kh và L. Cả 04 người bắt đầu chơi và thống nhất mức độ thắng thua là người nào "ù" thì được mỗi người còn lại trả 250.000 đồng; người về "nhất" thì được người về "nhì" trả 50.000

đồng, người về "ba" trả 100.000 đồng, người về "bét" trả 150.000 đồng, người nào cháy hoặc cho ăn chốt phải trả 200.000 đồng. Trong lúc 04 người đang chơi thì Trương Tuấn L1 từ khu bếp lên thấy L, Kh, H, Th đang đánh phỏm thì ngồi xem và thi thoảng có ra phòng khách uống nước. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H1 từ khu bếp lên đứng ở ngoài hành lang trước cửa phòng ngủ quan sát thấy L, Kh, Th, H đang đang đánh bài ăn tiền, cửa phòng khách vẫn mở; H1 đi ra khép cửa phòng khách rồi xuống khu bếp tiếp tục dọn dẹp. Đến khoảng gần 12 giờ cùng ngày, H1 đi vào phòng ngủ thấy L, Kh, Th và H vẫn đang đánh phỏm được thua bằng tiền, H1 ngồi xem một lúc rồi lại xuống khu bếp tiếp tục dọn dẹp. L, Kh, Th và H đánh phỏm đến 12 giờ 10 cùng ngày thì bị Công an thành phố Tam Điệp bắt quả tang, thu giữ 10 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (01 bộ L, Kh, Th và H đang đánh, 09 bộ còn mới để tại vị trí chỗ ngồi của Kh); tổng số tiền 22.690.000 đồng trong đó tiền dưới chiếu bạc trước mặt vị trí ngồi của L 1.300.000 đồng, Kh là 2.200.000 đồng, Th 2.200.000 đồng; H 1.200.000 đồng và tiền trong người của Th 750.000 đồng, Kh 12.040.000 đồng, H 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền Ngô Thị L, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H và Tống Thị Th sử dụng đánh bạc là 7.650.000 đồng; trong đó Ngô Thị L sử dụng số tiền 3.300.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt quả tang thua 2.000.000 đồng, Nguyễn Thị Kh sử dụng số tiền 2.500.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt quả tang thua 300.000 đồng, Nguyễn Thị H sử dụng số tiền 1.100.000 đồng, khi bị bắt quả tang thắng 100.000 đồng và Tống Thị Th sử dụng số tiền 750.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt thắng 2.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-TPTĐ ngày 03 tháng 2 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố Ngô Thị L, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th và Nguyễn Thị H1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Ngô Thị L, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th và Nguyễn Thị H1 phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Ngô Thị L từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 06 ngày đã bị tạm giữ, khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt, phạt tiền bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kh từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt: các bị cáo Nguyễn Thị H, Tống Thị Th từ

25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thị H1 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị: tịch thu tiêu hủy: 10 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (09 bộ còn mới, 01 bộ đã sử dụng), tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.650.000 đồng (bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Trả lại số tiền 15.040.000 đồng thu giữ của các bị cáo (trong đó Nguyễn Thị Kh là 12.040.000 đồng; Nguyễn Thị H 3.000.000 đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Tại phiên tòa các bị cáo Ngô Thị L, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th và Nguyễn Thị H1 trình bày diễn biến hành vi đúng như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hay khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo đều nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian khoảng 11 giờ đến 12 giờ 10 ngày 05/10/2020, tại nhà riêng của bị cáo Nguyễn Thị H1 ở tổ 2, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình các bị cáo Ngô Thị L, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H và Tống Thị Th đã có hành vi dùng bộ bài Tú lơ khơ 52 quân đánh "phỏm" được thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh "phỏm" là 7.650.000 đồng (bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó: Ngô Thị L có 3.300.000 đồng, Nguyễn Thị Kh có 2.500.000 đồng, Nguyễn Thị H có 1.100.000 đồng, Tống Thị Th có 750.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thị H1 đã để cho các bị cáo khác đánh "phỏm" thắng thua bằng tiền tại nhà ở của mình, đồng thời đóng cửa nhà để trông giữ xe máy cho các bị cáo khác.

[3] Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định về tội "Đánh bạc" như sau:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc

dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”,

Các bị cáo Ngô Thị L, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th, Nguyễn Thị H1 đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi đánh “Phỏm” được thua bằng tiền của các bị cáo Ngô Thị L, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th là thuộc trường hợp đánh bạc trái phép, bị cáo Nguyễn Thị H1 cho các bị cáo khác đánh bạc trái phép tại nhà ở của mình, quá trình các bị cáo đánh bạc, bị cáo Hòa đã đóng cửa lại để nhằm bảo vệ xe cho các bị cáo trong thời gian đánh bạc là thuộc trường hợp giúp sức cho hành vi đánh bạc nên có vai trò giúp sức. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương.

Đối chiếu với quy định nêu trên, hành vi của các bị cáo Ngô Thị L, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th, Nguyễn Thị H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo: Ngô Thị L, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th và Nguyễn Thị H1 đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng về hành vi đánh bạc trái phép của mình nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Kh có mẹ chồng được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân:

Bị cáo Ngô Thị L trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử phạt hành chính.

Các bị cáo Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th và Nguyễn Thị H1 đều là người có nhân thân tốt.

[6] Về hình phạt:

Xét tính chất hành vi phạm tội, tổng số tiền các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc, số tiền từng cá nhân góp vào việc đánh bạc, thời gian tham gia đánh bạc, tính chất mức độ tham gia phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, động cơ phạm tội của các bị cáo thấy:

Bị cáo Ngô Thị L là người khởi xướng, có vai trò cao nhất trong vụ án, nhân thân đã từng có hành vi đánh bạc trái phép bị xử lý phạt hành chính đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử phạt hành chính, là người có số tiền cá nhân

đem vào đánh bạc cao nhất nên phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án, nhưng do phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên chỉ cần áp dụng loại hình phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập và phạt tiền bổ sung là tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th có vai trò là người thực hành nên có vai trò đứng sau bị cáo Ngô Thị L, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên chỉ cần áp dụng loại hình phạt tiền đối với các bị cáo là tương xứng, đủ để giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa chung, căn cứ vào mức độ tham gia phạm tội, số tiền cá nhân đem vào đánh bạc, tỉnh tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo thấy bị cáo Nguyễn Thị Kh và Nguyễn Thị H phải chịu mức hình phạt ngang nhau, bị cáo Tống Thị Th chịu mức hình phạt thấp hơn.

Bị cáo Nguyễn Thị H1 tham gia phạm tội với vai trò là người giúp sức, có vai trò thấp nhất trong vụ án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên có thể áp dụng loại hình phạt tiền với mức hình phạt thấp nhất trong vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 7.650.000 đồng (bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 10 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (09 bộ còn mới, 01 bộ đã sử dụng) là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 12.040.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Kh; 3.000.000 đồng thư giữ của Nguyễn Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội nên theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho các bị cáo.

[8] Các bị cáo Ngô Thị L, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th và Nguyễn Thị H1 bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Thị Kh là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên căn cứ đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Thị Kh.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Thị L.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Kh.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thị H, Tống Thị Th, Nguyễn Thị H1.

- Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố các bị cáo: Ngô Thị L, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th và Nguyễn Thị H1 phạm tội "Đánh bạc"

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Ngô Thị L 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 06 (sáu) ngày đã bị tạm giữ (bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo Ngô Thị L còn phải chấp hành tiếp 14 (mười bốn) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngô Thị L cho Ủy ban nhân dân phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt đối với bị cáo Ngô Thị L. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Ngô Thị L 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kh 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

2.4. Xử phạt bị cáo Tống Thị Th 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng);

2.5. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H1 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.650.000 đồng (bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Kh số tiền 12.040.000 đồng (mười hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng)

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

(Khoản tiền hiện đang quản lý tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp tại Kho bạc Nhà nước thành phố Tam Điệp theo Ủy nhiệm chi lập ngày 05/02/2021 giữa Công an thành phố Tam Điệp và chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng và 09 bộ tú lơ khơ chưa qua sử dụng, được bọc kín, trên mặt có dòng chữ DOUBLE K.

(Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/2/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Ngô Thị L, Nguyễn Thị H, Tống Thị Th và Nguyễn Thị H1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị Kh

Án xử sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Quách Thành Trung